ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI
MST:0300649250

Số: 446/BC-CTY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): diện tích phục vụ quy đổi là 100.062,32 ha, đạt 101,2% so với kế hoạch, bằng 114,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 79.296,782 ha; diện tích quy đổi từ khối lượng nước phục vụ cho đối tượng có thu tiền là 1.265,346ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 72.540.715 m^3 tương đương 19.500,2 ha.

+ Doanh thu: 65,664 tỷ đồng, đạt 95,8% so với kế hoạch và bằng 98,8% so với cùng kỳ năm 2022. Ngân sách cấp bù hụt thu 3,79 tỷ đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp, kinh doanh vật liệu xây dựng.

+ Doanh thu: 37,585 tỷ đồng, đạt 101,6% so với kế hoạch và bằng 85,2% so với cùng kỳ năm 2022; đã nộp ngân sách 7,499 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 6,722 tỷ đồng góp phần tăng thu nhập cho người lao động; thu nhập bình quân 12,296 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

+ Giải ngân: Tiến độ giải ngân thực hiện năm 2023 là 2,450 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 *(theo Quyết định số 4618/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 và Quyết định số 3644/QĐ-UBND ngày 29/08/2023 của Ủy Ban nhân dân Thành phố).*

- Những thuận lợi khó khăn:

+ Lĩnh vực quản lý khai thác: ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thực trạng Hồ Dầu tiếng, chia sẽ nguồn nước cho khu tưới Đức Hòa-Long An, nhu cầu dùng nước ngày càng tăng; Thành phố giao kinh phí quản lý khai thác công trình thủy lợi cho Sở Nông nghiệp và PTNT để thực hiện đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, nhưng do chưa ban hành giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố nên chưa thực hiện theo phương thức đặt hàng.

+ Lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp: chủ yếu là mua bán hoa lan, mua bán cỏ, cung ứng giống và vật tư nông nghiệp, thi công xây dựng nhà lưới để trồng lan; tuy nhiên năm 2023 tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn do thị trường kinh doanh cạnh tranh lớn, thời tiết bất lợi, giá cả vật tư tăng cao.

+ Lĩnh vực chủ đầu tư: Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chậm tiến độ, công tác quyết toán dự án còn chậm do thực hiện theo Luật Thủy lợi.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	
1	Sản xuất chủ yếu sản xuất				
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi: diện tích phục vụ (ha); khối lượng nước thô (m^3) - Sản xuất kinh doanh: tư vấn-thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước, dịch vụ nông nghiệp - Chủ đầu tư: quản lý các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân Thành phố giao				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	105.533	103.249	
	- Quản lý khai thác	*Tỷ đồng*	*68.533*	*65.664*	
	- Sản xuất kinh doanh	*Tỷ đồng*	*37.000*	*37.585*	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6.100	6.722	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5.012	5.442	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	6.963	7.499	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	Không có		
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	ha	98.829,4	100.062,3	
	- Diện tích phục vụ	ha	77.673,2	79.296,8	
	- Diện tích phục vụ có thu tiền quy đổi	ha	805,4	1.265,3	
	- Cấp nước thô (3.720m^3=1ha)	m^3	75.705.000 (20.350,8ha)	75.540.715 (19.500,2ha)	
8	Tổng số lao động	Người	323	313	
	- Viên chức quản lý	*Người*	*7*	*7*	
	- Người lao động	*Người*	*316*	*306*	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	47,743	48,614	
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,092	3,155	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	44,651	45,459	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật đầu tư công);. tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

- Tiến độ thực hiện:

+ Các dự án đã hoàn thành và đang trình thẩm tra phê duyệt quyết toán: Dự án Nâng cấp hệ thống công trình thuỷ lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng; Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng; Dự án Xây dựng 05 cống ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đúc Nhỏ, Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi.

Riêng dự án Nâng cấp hệ thống công trình thuỷ lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng; Dự án Xây dựng 05 cống ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đúc Nhỏsẽ thực hiện xử lý tài chính theo kết luận Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 156/TB-KVIV ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Kiểm toán nhà nước khu vực IV. Sau khi thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Công ty sẽ tổng hợp và báo cáo Sở Tài Chính cập nhật vào báo cáo thẩm tra quyết toán.

+ Các dự án đã hoàn thành thực hiện xử lý tài chính theo kết luận Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 156/TB-KVIV ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Kiểm toán nhà nước khu vực IV : Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây; Hệ thống thủy lợi ven sông Sài Gòn từ Láng The đến Sông Lu; Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum quận Thủ Đức.Sau khi thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Công ty sẽ tổng hợp và trình Sở Tài Chính thẩm tra phê duyệt quyết toán.

Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A							
Dự án nhóm B		**2.060,569**				**1.918,341**	
1	Nâng cấp hệ thống công trình thuỷ lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng	120,222				108,815	2007-2017
2	Xây dựng hệ thống thuỷ lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu	337,143				310,211	2010-2022

3	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng	130,969				125,483	2010-2016
4	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây	405,228				354,647	2010-2022
5	Xây dựng 05 cống ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đúc Nhỏ	253,423				245,709	2010-2020
6	Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum	236,583				213,713	2004-2020
7	Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi	577,000				559,763	2016-2022

Các dự án đã hoàn thành chờ địa phương quyết toán Bồi thường GPMB:Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum, Dự ánXây dựng hệ thống thuỷ lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu; Dự án Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây.

- Các khó khăn vướng mắc:

Dự án điều chỉnh và gia hạn thời gian thực hiện do:

+ Năm 2011 thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội nên Thành phố không bố trí vốn đầu tư xây dựng dự án;

+ Công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, các thửa đất khu vực dự án thường xuyên biến động, thay đổi chủ sở hữu nên cần phải cập nhật lại bản vẽ hiện trạng thửa đất, làm kéo dài thời gian;

+ Chờ văn bản hướng dẫn công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất theo Luật Đất đai năm 2013;

+ Tình hình khai thác cát trên Sông Sài gòn diễn biến phức tạp làm sạt lở bờ sông, biến đổi dòng chảy nên phải điều chỉnh thiết kế, dự toán một số gói thầu đối với các dự án đê bao ven sông Sài Gòn;

+ Năm 2021 thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 làm ảnh hưởng tiến độ thực hiện dự án;

+ Công tác quyết toán chi phí bồi thường GPMB của địa phương chậm làm ảnh hưởng thời gian trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Một số dự án đã có thông báo thẩm tra hồ sơ quyết toán, tuy nhiên còn vướng việc ghi tăng tài sản hình thành sau đầu tư nên Sở Tài chính chưa phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

2. Các khoản đầu tư tài chính: không có

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có

Đầu tư vào công ty khác: Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần cấp nước Kênh Đông với tổng mức vốn: 3 tỷ đồng, chiếm 0,75% vốn điều lệ. Năm 2016 cổ tức được chia 11,35%, số tiền là 340 triệu đồng; năm 2017 cổ tức được chia 15,5%, số tiền là 465 triệu đồng; năm 2018 cổ tức được chia 15,8%, số tiền là 474 triệu đồng; năm 2019 cổ tức được chia 13,4%, số tiền là 402 triệu đồng; năm 2020 cổ tức được chia 20,9%, số tiền là 627 triệu đồng; năm 2021 cổ tức được chia 21,4% số tiền 642 triệu đồng; năm 2022 cổ tức được chia 26,6% số tiền 780 triệu đồng; năm 2023 cổ tức được chia là 28% *(theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-KenhDong ngày 09 tháng 5 năm 2024).*

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch và đầu tư (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đam